TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG ANA** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/DS-ST
Ngày 21 - 8 - 2020
"V/v: Kiện đòi tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA - TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Thế Chiến;

2. Bà Bùi Thị Thiềm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhất – Kiểm sát viên.

Ngày 21/8/2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Krông Ana xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2020 về việc *"Kiện đòi tài sản"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST- DS ngày 14/7/2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Hầu Seo S, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn 10, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk *(có mặt)*.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số nhà 26 thôn H, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk *(vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 10 tháng 01 năm 2020, trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn anh Hầu Seo S trình bày:*

Anh Hầu Seo S với anh Nguyễn Đức C là bạn bè quen biết nhau, nên anh S đã cho anh C mượn tiền nhiều lần để làm ăn và các lần mượn tiền trước đây anh C đều trả nợ đúng hẹn cho anh S. Khoảng trước ngày 15/10/2013, vì cần tiền để làm ăn nên anh C có mượn tiền của anh S 02 lần, lần 1 là 40.000.000 đồng; lần 2 là 10.000.000 đồng; tổng cộng là 50.000.000 đồng và hẹn 02 ngày trả, không thỏa thuận lãi suất. Vì là bạn bè tin tưởng nhau nên khi mượn tiền hai bên không viết giấy tờ vay mượn. Tuy nhiên, đến hạn trả nợ anh S đã gọi điện nhiều lần cho anh C

để yêu cầu trả nợ nhưng không liên lạc được. Đến ngày 15/10/2013, anh S mới gặp được anh C nên yêu cầu anh C viết giấy nhận tiền, với nội dung anh C có vay của anh S số tiền là 50.000.000 đồng; hai bên thỏa thuận tính từ ngày 15/10/2013, mỗi tháng anh C có trách nhiệm trả cho anh S 15.000.000 đồng cho đến khi trả hết nợ hoặc trong thời hạn 05 tháng, tính từ ngày 15/10/2013 anh C phải có trách nhiệm trả đủ cho anh S số tiền đã mượn, không yêu cầu trả tiền lãi. Đến nay anh S đã nhiều lần yêu cầu anh C trả nợ, nhưng anh C vẫn chưa trả cho anh S khoản tiền nào.

Anh S khởi kiện yêu cầu anh C có nghĩa vụ phải trả cho anh S số tiền vay còn nợ là 50.000.000 đồng, không yêu cầu trả tiền lãi.

* *Đối với bị đơn anh Nguyễn Đức C:* Tòa án đã tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án và giấy triệu hợp lệ nhiều lần nhưng anh C không đến Tòa án làm việc và cố tình lẩn tránh. Qua xác minh tại địa phương nơi anh C đang cư trú được biết anh C vẫn cư trú tại địa phương, nhưng anh C cố tình lẩn tránh không đến Tòa án để tham gia tố tụng nên Tòa án không thể lấy lời khai của anh C được.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Quan hệ pháp luật giải quyết của vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng, thủ tục giải quyết và việc thu thập chứng cứ theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa, Thư ký, Hội đồng xét xử (HĐXX) đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng từ khi khai mạc phiên tòa đến khi kết thúc phần tranh luận.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào Điều 256 Bộ luật dân sự (BLDS) năm 2005; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hầu Seo S. Buộc anh Nguyễn Đức C phải trả cho anh Hầu Seo S 50.000.000 đồng tiền mượn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Nguyễn Đức C là bị đơn vắng mặt tại phiên tòa; Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng, nhưng anh C đều vắng mặt. Sau khi Tòa án ra quyết định đưa vụ án xét xử, anh C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Toà án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét yêu cầu đòi tiền vay tài sản của nguyên đơn:

Yêu cầu đòi tiền vay gốc 50.000.000 đồng vào ngày 15/10/2013; xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án anh C cố tình vắng mặt nên Tòa án đã thu thập mẫu chữ ký và chữ viết của anh C để trưng cầu giám định, so sánh chữ ký và chữ viết của anh C trong giấy nhận tiền vào ngày 15/10/2013 do anh S cung cấp.

Tại bản kết luận giám định số 51/PC09 ngày 08/6/2020 của Phòng K - Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chữ ký và chữ viết dưới mục "Người mượng" trong giấy nhận tiền ngày 15/10/2013 mang tên Nguyễn Đức C là do anh C ký và viết ra.

Do vậy cần khẳng định anh Nguyễn Đức C có vay tiền của anh Hầu Seo S số tiền 50.000.000 đồng theo giấy nhận tiền vào ngày 15/10/2013, vay không tính lãi.

[2.2]. Xét thấy, đây là hợp đồng vay tài sản, việc hai bên thỏa thuận lập giấy ghi nợ vào ngày 15/10/2013 là hoàn toàn tự nguyện, đây là số tiền anh C vay của anh S còn nợ, nhưng đến thời hạn anh C không trả tiền cho anh S theo thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Tuy nhiên tính từ ngày quyền, lợi ích của anh S bị xâm phạm (ngày 15/3/2014) đến ngày anh S làm đơn khởi kiện là quá 03 năm, đã hết thời hiệu khởi kiện về tranh chấp tranh hợp đồng vay tài sản. Do đó, yêu cầu của anh S về đòi khoản tiền gốc anh C vay còn nợ là đúng pháp luật, nên HĐXX áp dụng vào Điều 256 BLDS năm 2005 cần buộc anh Nguyễn Đức C phải trả cho anh Hầu Seo S tiền vay còn nợ là 50.000.000 đồng.

[2.3]. Về chi phí tố tụng: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu 5.040.000 đồng tiền chi phí giám định theo phiếu thu tiền ngày 25/6/2020 của Phòng K - Công an tỉnh Đắk Lắk (Anh S đã nộp tạm ứng chi phí giám định theo phiếu thu tiền ngày 18/5/2020).

Sau khi thu được tiền của anh C, trả lại cho anh S 5.040.000 đồng tiền tạm ứng chi phí giám định mà anh S đã nộp.

[2.4]. Về án phí: Do yêu cầu của anh Hầu Seo S được chấp nhận nên anh Nguyễn Đức C phải chịu án phí DSST có giá ngạch mà HĐXX buộc phải trả là 50.000.000 đồng x 5% = 2.500.000 đồng.

Hoàn trả lại cho anh Hầu Seo S 1.250.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà anh S đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 161, Điều 162, Điều 220, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 256 Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ vào Điều 6, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Buộc anh Nguyễn Đức C phải trả cho anh Hầu Seo S số tiền vay là 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng)*.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về chi phí tố tụng:

Anh Nguyễn Đức C phải chịu số tiền 5.040.000 đồng *(Năm triệu, không trăm bốn mươi nghìn đồng)* tiền chi phí giám định mà anh Hầu Seo S đã nộp tạm ứng chi phí giám định là 6.500.000 đồng *(Sáu triệu, năm trăm nghìn đồng)*, theo phiếu thu tiền ngày 18/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana.

Trả lại cho anh Hầu Seo S 1.460.000 đồng *(Một triệu, bốn trăm sáu mươi nghìn đồng)* theo biên bản trả tiền ngày 26/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana.

Sau khi thu được tiền của anh Nguyễn Đức C, trả lại cho anh Hầu Seo S 5.040.000 đồng *(Năm triệu, không trăm bốn mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng chi phí giám định mà anh S đã nộp.

3. Về án phí:

3.1. Anh Nguyễn Đức C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000 đồng *(Hai triệu, năm trăm nghìn đồng)*.

3.2. Trả lại cho anh Hầu Seo S 1.250.000 đồng *(Một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà anh S đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Ana theo biên lai thu tiền số: 003718 ngày 11 tháng 02 năm 2020.

4. Thông báo quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- P. Kiểm tra- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Ana;
- CC THADS huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Văn Đoàn